

Bản án số: 27/2018/HS-ST

Ngày: 06-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Lan

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Chính và bà Vũ Thị Thanh Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò tham gia phiên tòa: ông Phùng Tiến Chương - Kiểm sát viên .

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2018/QĐXXST-HS ngày 24/8/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Võ Văn B. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09 tháng 02 năm 1992 tại thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: khối 1, phường T, thị xã C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn Ph và bà: Nguyễn Thị M. Vợ con: Chưa có. Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 26/01/2018, bị Công an thị xã Cửa Lò xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Nhân thân: Ngày 07/3/2009, bị Công an thị xã Cửa Lò xử phạt về hành vi Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày

20/5/2018 cho đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng, vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/5/2018, Võ Văn B đi bộ một mình đến khu vực đường Bình Minh, thuộc phường T, thị xã Cửa Lò. Tại đây, Biết gặp một người đàn ông lái xe ô tô không quen biết. Biết hỏi người này có ai bán ma túy đá không thì người này trả lời có. Sau đó người lái xe ô tô dùng điện thoại của mình gọi cho một người đàn ông tên C rồi đưa điện thoại cho B trao đổi về việc mua ma túy. B hỏi người đàn ông tên C có ma túy đá để bán không, để cho 500.000 đ (năm trăm nghìn đồng). Người đàn ông tên C trả lời có và hẹn B đến khu vực gần nhà máy sữa Vinamilk thuộc địa bàn phường Nghi Th, thị xã Cửa Lò để lấy ma túy. Võ Văn B đồng ý, sau đó Biết một mình gọi xe taxi đi đến khu vực nhà máy sữa Vinamilk để gặp người đàn ông tên Cuội. Khi đến nơi, Biết thấy người đàn ông tên C đứng cách mình 50 mét dùng tay vẫy B lại. Võ Văn B đi bộ đến và đưa cho người đàn ông tên C số tiền 500.000 đồng. C đưa cho B một gói ni lông màu trắng, bên trong đựng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy đá, B cầm gói ma túy cất vào túi quần bên trái của mình và gọi xe taxi đi đến ngồi uống nước tại quán nước thuộc khu vực khối 5, phường T, thị xã C. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi đang đi bộ đến khu vực đường Tài Liên, thuộc khối 1, phường T, thị xã C; B lấy gói ni lông màu trắng có đựng ma túy đá từ túi quần bên trái của mình ra để kiểm tra thì bị Tổ công tác Công an thị xã Cửa Lò phát hiện bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong, cân, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 20/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cửa Lò xác định: Trọng lượng chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Võ Văn B là

0,280 gam (không phẩy một trăm linh năm gam), Cơ quan điều tra đã trích 0,06 gam làm mẫu giám định.

Tại kết luận giám định số 668/KL - PC54(MT) ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận *“chất tinh thể màu trắng thu giữ của Võ Văn B gửi tới giám định là ma túy (methaphetamin) có trọng lượng là 0,280 gam(không phẩy hai trăm tám mươi gam)”*.

Tại bản cáo trạng số 30/CT - VKS - TXCL ngày 08 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò đã truy tố Võ Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Võ Văn B mức hình phạt tù 15 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện được niêm phong theo luật định trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong bên trong đựng một 01 túi ni long màu trắng kích thước (1,5cm x 1,5cm) chứa 0,22 gam chất tinh thể màu trắng thu giữ của Võ Văn B còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định.

(Vật chứng hiện được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An).

Tại phiên toà, bị cáo không tranh luận gì; chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thị xã Cửa Lò, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội: Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 13 giờ 20 phút, ngày 20/5/2018, tại khu vực đường Tài Liên thuộc khối 1, phường T, thị xã C; Võ Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tổng hợp (methamphetamine) có trọng lượng 0,280 g (không phải hai trăm tám mươi gam). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Về tính chất tội phạm và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy; ảnh hưởng đến trật tự xã hội do đó cần xét xử nghiêm bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Võ Văn B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Trong vụ án này có người đàn ông tên C đã bán ma túy cho Võ Văn B, người này Võ Văn B hoàn toàn không quen biết. Quá trình điều tra, Công an thị xã

Cửa Lò không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ của người này nên chưa có căn cứ để xử lý.

Đối với người lái xe ôm Võ Văn B gặp ở khu vực đường Bình Minh, là người đã dùng điện thoại để Biết liên hệ mua ma túy của người đàn ông tên C. Tuy nhiên B không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này ở đâu nên chưa có căn cứ để xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì thư bưu điện được niêm phong theo luật định trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong bên trong đựng một 01 túi ni long màu trắng kích thước (1,5cm x 1,5cm) chứa 0,22 gam chất tinh thể màu trắng thu giữ của Võ Văn B còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng hiện được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An).

[6]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cần buộc bị cáo Võ Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- *Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;*

- *Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;*

- *Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Võ Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 20/5/2018).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư bưu điện được niêm phong theo luật định trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong bên trong đựng một 01 túi ni long màu trắng kích thước (1,5cm x 1,5cm) chứa 0,22 gam chất tinh thể màu trắng thu giữ của Võ Văn B còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định.

(Vật chứng hiện đang lưu tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò theo biên bản giao nhận ngày 10/8/2018).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TX C;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an Thị xã C;
- Chi cục THA dân sự TX C;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thế Lan